

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140 /2018/HNGĐ-ST
Ngày 03 tháng 8 năm 2018
V/v tranh chấp "Ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lâm Ngọc Tuyên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Tám

2. Ông Võ Quý Quốc

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Thành Minh Chánh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho không tham gia phiên tòa.*

Ngày 03 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 352/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp Xin ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102 /2018/QĐXX-ST ngày 09 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* bà **Võ Thị Kim N**, sinh năm: 1983

Địa chỉ: số 123 ấp A, xã Đ, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang

2. *Bị đơn:* ông **Nguyễn Đức H**, sinh năm 1983

Địa chỉ: số 1082 đường Đ, phường N, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang.

(Có mặt bà N, ông H)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 25/5/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Võ Thị Kim N trình bày: do quen biết nên vào năm 2011 bà và ông Nguyễn Đức H tự nguyện chung sống vợ chồng, vợ chồng có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 115 ngày 14/10/2011. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân ông H

thường xuyên đánh đập vợ, dù lý do rất nhỏ, Công an xã đã giải quyết nhưng ông H vẫn tiếp tục đánh, không lo làm ăn còn nghiện ma túy đá, ngày 18/5/2018 ông H đã gom quần áo của bà bán đem đốt hết và tiếp tục đánh bà, nên bà phải đi thuê nhà trọ sống để đảm bảo an toàn cho bản thân. Nay xét thấy tình cảm không còn bà yêu cầu được ly hôn với ông H.

Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Đức H trình bày: ông thống nhất về thời gian và quá trình chung sống vợ chồng giữa ông và bà N. Nay theo yêu cầu ly hôn của bà N ông không đồng ý vì bà N đã vu khống, nói không đúng sự thật, xúc phạm danh dự ông và chưa giải quyết được vấn đề tài sản chung.

Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: ông H trình bày vợ chồng có tài sản chung nhưng không trình bày cụ thể là những loại tài sản gì và từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến khi xét xử ông H không có đơn yêu cầu giải quyết chia tài sản chung của vợ chồng.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: bà Võ Thị Kim N và ông Nguyễn Đức H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 115 ngày 14/10/2011. Ngày 25/5/2018 bà N khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông H đây là tranh chấp xin ly hôn được quy định tại điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Hình thức và nội dung đơn khởi kiện đúng quy định tại Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự và theo quy định tại khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35, điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

[2] Về hôn nhân: bà Võ Thị Kim N và ông Nguyễn Đức H được Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng dẫn đến bà N khởi kiện xin ly hôn, theo bà N do nguyên nhân ông H thường xuyên đánh đập vợ, dù lý do rất nhỏ, Công an xã đã giải quyết nhưng ông H vẫn tiếp tục đánh, không lo làm ăn còn nghiện ma túy đá.

Xét thấy, trong quá trình chung sống vợ chồng ông H thường xuyên hành hung đánh đập vợ, không lo làm ăn và còn sử dụng ma túy đã bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 26/7/2018, sự việc lập đi lập lại nhiều lần, ông H có hành vi bạo lực gia đình đối với vợ một thời gian dài, dẫn đến bà N không còn tình cảm và không muốn tiếp tục chung sống đời sống vợ chồng nên đã nộp đơn ly hôn và tại phiên tòa vẫn cương quyết ly hôn. Ông H không đồng ý ly hôn nhưng ông không đưa ra được biện pháp nào để hàn gắn lại mối quan hệ vợ chồng, lý do ông không đồng ý ly hôn không phải là do vợ chồng còn tình cảm với nhau, mà là do bà N đã xúc phạm danh dự và vu khống cho ông, chưa giải quyết được vấn đề tài sản chung. Việc vợ chồng chung sống phải xuất phát từ tình cảm, còn đời sống vợ chồng giữa bà N và ông H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà N phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình

Về con chung: không có không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tại phiên tòa ông H trình bày vợ chồng có tài sản chung nhưng không trình bày cụ thể là những loại tài sản gì và từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến khi xét xử ông H không có đơn yêu cầu giải quyết chia tài sản chung của vợ chồng. Do đó, nếu có yêu cầu giải quyết về tài sản chung của vợ chồng thì ông H khởi kiện vụ án khác để yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng.

Về nợ chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 92, 147, 189, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 9, 51, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1- Về hôn nhân: Cho bà Võ Thị Kim N được ly hôn với ông Nguyễn Đức H.

2- Về án phí: Bà Võ Thị Kim N phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Bà N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0012638 ngày 31/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, nên xem như đã nộp xong án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9

Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà N, ông H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát TP Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP Mỹ Tho;
- UBND phường N, Tp Mỹ Tho
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lâm Ngọc Tuyền